

Số: 100/2022/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2022/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Tân Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Trương Thị M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Tân Sơn, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Hữu N và chị Trương Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về án phí: Anh Nguyễn Hữu N chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Nguyễn Hữu N đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013689 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

Hoàn trả anh Nguyễn Hữu N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Bảo Sơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lự**

